

Số: 29/2023/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 08 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Đặt tên đường, phố trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI  
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy  
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính  
phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công  
cộng;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của  
Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24  
tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng  
giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ  
trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên  
đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-  
CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh Lào Cai về việc đặt tên, bãi bỏ tên, điều chỉnh độ dài đường, phố trên địa  
bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 298/BC-BVHXH ngày  
05 tháng 12 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến  
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đặt tên 07 đường, 101 phố trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh  
Lào Cai**

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

## **Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phân định ranh giới, gắn biển tên đường, phố và tuyên truyền để nhân dân hiểu ý nghĩa của các tuyến đường, phố được đặt tên theo Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

4. Bãi bỏ Quyết định số 878/2005/QĐ - UBND ngày 30 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về đặt tên đường, phố trên địa bàn thành phố Lào Cai./.

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;
- TT.TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban TT Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các ban, sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo, Đài PT-TH, Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, VHXX.

**CHỦ TỊCH**

**Vũ Xuân Cường**

**Phụ lục**  
**Đặt tên 07 đường, 101 phố trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai**  
*(Kèm theo Nghị quyết số: 29 /2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023*  
*của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)*

STT	Tên đường/phố	Giới hạn		Quy mô	
		Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)
<b>I</b>	<b>Tên đường</b>				
1	Đường Lạc Long Quân	Giáp Khu kinh tế cửa khẩu (bờ kè Sông Hồng, tổ 26 phường Lào Cai)	Giao cắt với phố Phạm Văn Khả (tổ 25, phường Lào Cai)	2.000	6
2	Đường Trần Thái Tông	Giao cắt với đường Thủ Dầu Một (tổ 6, phường Duyên Hải)	Cầu Quang Kim giáp xã Quang Kim, huyện Bát Xát (tổ 1, phường Duyên Hải)	3.270	10,5
3	Đường Nguyễn Văn Linh	Ngã tư Bến Đá (số nhà 783 đường Hoàng Quốc Việt, tổ 17, phường Pom Hán)	Cầu Gia Phú - Bến Đền (thôn Hòa Lạc, xã Thống Nhất)	9.200	14
4	Đường Trần Phú	Cầu Kim Tân (tổ 1, phường Bắc Cường)	Cầu Chui Bắc Lệnh (tổ 11, phường Bắc Lệnh)	5.600	15
5	Đường Hoàng Quốc Việt	Cầu Chui Bắc Lệnh (tổ 11, phường Bắc Lệnh)	Ngã tư giao cắt với đường Quốc lộ 4E (Hoàng Quốc Việt) và phố Trần Văn Nỗ (tổ 17, phường Pom Hán)	3.100	15
6	Đường Thủ Dầu Một	Giao cắt với phố Hương Sơn và phố Khúc Thừa Dụ (tổ 6, phường Duyên Hải)	Giao cắt với phố Lương Khánh Thiện (tổ 8, phường Duyên Hải)	2.030	15
7	Đường Lê Thanh	Giao cắt với đầu đường Trần Phú (tổ 1, phường Bắc Cường)	Giao cắt với đường Trần Phú (trụ sở Công an phường Nam Cường, tổ 6, phường Nam Cường)	3.510	10-19
<b>II</b>	<b>Tên phố</b>				
<b>Phường Lào Cai</b>					

1	Phố Tô Hiệu	Giao cắt với Quốc lộ 70 (Chi nhánh Công ty Hoàng Hợp, tổ 30)	Giao cắt với Quốc lộ 70 (tổ 30)	450	5,5
2	Phố Triệu Tiến Tiên	Giao cắt với đường T2 (phía Đông, tổ 30)	Giao cắt với đường T4 (phía Tây, tổ 30)	160	5,5
3	Phố Na Mo	Giao cắt đường T2 (phía Đông, giáp đường Quốc lộ 70, tổ 30)	Giao cắt với đường T4 (phía Tây, giáp đường Quốc lộ 70, tổ 30)	155	5,5
4	Phố Hà Chương	Giao cắt với phố Nguyễn Tri Phương (số nhà 080, tổ 1)	Giao cắt với phố Lê Khôi (số nhà 029, tổ 1)	120	6
5	Phố Phan Đình Giót	Giao cắt với đường Nguyễn Huệ (Khu đầu cầu Phố Mới, tổ 23)	Đường bờ kè sông Hồng (cửa hàng Kinh doanh xây dựng vật tư thiết bị, tổ 23)	250	7,5
6	Phố Hà Bồng	Giao cắt với phố Hợp Thành (Quảng trường ga, tổ 21)	Giao cắt với phố Ngô Văn Sở (tổ 21)	250	3,5
7	Phố Triệu Quang Phục	Ngã ba ngõ Khe Biên (tổ 2)	Giao cắt với đường Nguyễn Huệ (đổi diện Địa điểm lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, tổ 3)	600	7,5
8	Phố Lê Thị Hồng Gấm	Giao cắt với phố Ngô Văn Sở (đổi diện khu Trường THCS Ngô Văn Sở, tổ 17)	Giao cắt với phố Đinh Bộ Lĩnh (tổ 17)	161	6
9	Phố Đinh Công Tráng	Giao cắt với phố Nguyễn Tri Phương (số nhà 160, tổ 3)	Giao cắt với đường Nguyễn Huệ (tổ 8)	110	6
10	Phố Nguyễn Việt Xuân	Giao cắt với phố Ngô Văn Sở (tổ 20)	Giao cắt với phố Đinh Bộ Lĩnh (số nhà 018, tổ 20)	145	6
11	Phố Hồ Xuân Hương	Giao cắt với phố Ngô Văn Sở (số nhà 123, tổ 18)	Đường bờ kè sông Hồng (tổ 18)	173	6
12	Phố Tô Vĩnh Diện	Đường M18 (Tiểu công viên đầu cầu Phố Mới, tổ 24)	Đường bờ kè sông Hồng (tổ 25)	287	6
13	Phố Kim Hải	Giao cắt với phố Phan Đình Phùng (số nhà 015, tổ 18)	Giao cắt với phố Hợp Thành (số nhà 082, tổ 19)	220	6
14	Phố Lương Thế Vinh	Giao cắt với đường Nguyễn Huệ (cạnh trường THCS Ngô Văn Sở, tổ 17)	Giao cắt với phố Đinh Bộ Lĩnh (tổ 23)	125	6

15	Phó Tổ Hữu	Giao cắt với phố Hoàng Diệu (giáp Công chào Khu Công nghiệp Đông Phố Mới, tổ 4)	Giao cắt đường T2 (tổ 4)	430	6
16	Phó Trần Khánh Dur	Giao cắt với phố Lê Khôi (Khu nhà Văn hóa Lê Khôi, tổ 1)	Giao cắt với phố Hà Chương (số nhà 019, tổ 1)	128	6
17	Phó Đặng Tiến Đông	Giao cắt với phố Lê Khôi (Khu nhà Văn hóa Lê Khôi, tổ 1)	Giao cắt với đường Nguyễn Huệ (đổi diện Địa điểm lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, tổ 1)	60	6
18	Phó Phùng Hưng	Ngã ba ngõ Khe Biên (tổ 2, phường Lào Cai)	Đường đi Phong Hải (công chào khu Công nghiệp)	2.800	7,5- 10,5
<b>Phường Duyên Hải</b>					
19	Phó Trần Đại Nghĩa	Giao cắt với đường Điện Biên (Khu tiểu thủ công nghiệp, tổ 5, phường Duyên Hải)	Ngã ba giao cắt phố Trần Đăng (tổ 11, phường Cốc Lều)	1.550	7,5
20	Phó Tô Hiến Thành	Giao cắt với phố Trần Quang Khải (Xưởng cơ khí Ngọc Dương, tổ 8, phường Duyên Hải)	Giao cắt với đường Điện Biên (Khu tiểu thủ công nghiệp, số nhà 121, tổ 16, phường Cốc Lều)	1.230	9
21	Phó Hữu Nghị	Giao cắt với phố Hương Sơn (Khu thương mại Kim Thành, tổ 6)	Giao cắt với đường Duyên Hải (số nhà 194, tổ 7)	1.440	10
22	Phó Trần Thánh Tông	Giao cắt với Tỉnh lộ 156B (số nhà 001, tổ 4)	Hầm chui đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (tổ 4)	420	5
23	Phó Diên Hồng	Giao cắt với Tỉnh lộ 156B (Tiểu công viên Kim Thành, số nhà 001, tổ 2)	Giao cắt với Tỉnh lộ 156B (dưới cầu vượt đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, số nhà 093, tổ 2)	570	7
24	Phó Hàn Thuyên	Giao cắt với Tỉnh lộ 156 mới (số nhà 001, tổ 2)	Công ty TNHH MTV Dầu nhờn Tuấn Tú (số nhà 047, tổ 2)	260	7,5
25	Phó Trần Quang Khải	Giao cắt với đường Duyên Hải (tổ 6, phường Duyên Hải)	Giao cắt với phố Nguyễn Đức Cảnh (tổ 1, phường Cốc Lều)	2.020	9

<b>Phường Cốc Lếu</b>					
26	Phố Sơn Tùng	Giao cắt với đường An Dương Vương (Bãi đỗ xe chợ Cốc Lếu, tổ 18)	Giao cắt với đường Hoàng Liên (Ngân hàng Viettinbank, tổ 17)	280	7,5
27	Phố Đặng Văn Ngữ	Giao cắt với đường Hoàng Liên (số nhà 022, tổ 23)	Giao cắt với phố Hoàng Hoa Thám (số nhà 038, tổ 22)	250	6
28	Phố Trần Đăng	Giao cắt với phố Nguyễn Khuyến (số nhà 054, tổ 8)	Giao cắt với đường Điện Biên (đôi diện trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, tổ 10)	410	6
29	Phố Nguyễn Khuyến	Giao cắt với đường A3 (số nhà 479 Trần Đại Nghĩa, tổ 11)	Đôi diện Trường Mầm non Duyên Sơn (tổ 7)	620	6
30	Phố Ngô Tất Tố	Giao cắt với đường Nhạc Sơn (số nhà 403, tổ 7)	Ngã ba giao cắt phố Trần Quốc Hoàn (tổ 7)	105	6
31	Phố Nguyễn Hiền	Ngã 3 giao cắt với phố Hoàng Văn Thụ (số nhà 124, tổ 26)	Giao cắt phố Đặng Trần Côn (cạnh trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ, tổ 26)	142	6
32	Phố Ngô Thị Sĩ	Giao cắt với phố Trần Đăng Ninh (đôi diện số nhà 088 Trần Đăng Ninh, tổ 33)	Giao cắt với phố Lê Quý Đôn (Trường Chính trị cũ, tổ 34)	302	6
33	Phố Nguyễn Minh Châu	Giao cắt với phố Trần Đăng Ninh và Ngô Thị Sĩ (tổ 36)	Giao cắt với đường 5B (tổ 36)	614	6
34	Phố Nguyễn Quý Đức	Giao cắt đường T2 (phía Đông, tổ 36)	Giao cắt đường T2 (phía Tây, tổ 36)	342	6
<b>Phường Kim Tân</b>					
35	Phố Hàm Nghi	Ngã 6, phường Kim Tân (tổ 12)	Ngã tư giao cắt đường Hoàng Liên (tổ 5)	673	7,5
36	Phố Phạm Ngọc Thạch	Giao cắt với phố Hàm Nghi (số nhà 103, tổ 7)	Giao cắt với phố Kim Hà (số 025, tổ 7)	650	6-18
37	Phố Bé Văn Đàn	Giao cắt với phố Phạm Ngọc Thạch (đầu chợ nông sản Kim Tân, tổ 7)	Giao cắt phố Đào Duy Từ (số nhà 025, tổ 7)	90	6

38	Phố Nguyễn Đình Chiểu	Giao cắt với phố Mường Than (số 114-116, tổ 12)	Giao cắt với phố Lý Công Uẩn (sau Cửa hàng Honda Tiên Thành, số 274, tổ 12)	120	6
39	Phố Bạch Thái Bưởi	Giao cắt với đường Nguyễn Huệ tại cửa hàng FPT shop (vòng xuyên ngã 6 Kim Tân, tổ 12)	Giao cắt với đường Nguyễn Huệ tại cửa hàng Điện Máy Xanh (vòng xuyên ngã 6 Kim Tân, tổ 31)	350	7
40	Phố Tráng A Pao	Giao cắt với đường An Dương Vương (tổ 34)	Giao cắt với đường Ngô Quyền (số nhà 439-441, tổ 34)	113	20
41	Phố Tân Trào	Giao cắt với đường An Dương Vương (số nhà 384, tổ 32)	Giao cắt với phố Lê Đại Hành (số nhà 071, tổ 30)	350	7
42	Phố Thành Công	Giao cắt với phố Lý Công Uẩn (phía Bắc, tổ 22)	Giao cắt với phố Lý Công Uẩn (phía Nam, tổ 22)	275	4
43	Phố Trường Sa	Giao cắt với phố Phạm Ngọc Thạch	Giao cắt với phố Hàm Nghi (số nhà 123A7)	190	13,5
44	Phố Hoàng Sa	Giao cắt với phố Phạm Ngọc Thạch (đối diện nhà chính chợ Kim Tân)	Giao cắt với phố Tân An (số nhà 001D Tân An đoạn kéo dài)	95	7,5
<b>Phường Bắc Cường</b>					
45	Phố Phú Thịnh	Giao cắt với đường An Dương Vương (tổ 26)	Giao cắt với đường Trần Phú (tổ 3)	1.750	15-19
46	Phố Vĩ Kim	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (tổ 14)	Giao cắt với đường Trần Phú (số nhà 397, tổ 14)	613	17
47	Phố Châu Úy	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (tổ 19)	Giao cắt với đường Trần Phú (số nhà 663, tổ 18)	630	17
48	Phố Ngô Minh Loan	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (tổ 10)	Giao cắt với đường Trần Phú (đầu cầu Kim Tân, tổ 1)	542	12
49	Phố Hoàng Trường Minh	Giao cắt với phố Ngô Minh Loan (số nhà 016, tổ 1)	Ngã tư Nguyễn Thị Định (số nhà 084, tổ 8)	695	12
50	Phố Kim Sơn	Giao cắt với Phố Ngô Minh Loan (số nhà 01A, tổ 10)	Giao cắt với phố Nguyễn Thị Định (số nhà 129, tổ 8)	750	18

51	Phố Cù Chính Lan	Giao cắt với phố Ngô Minh Loan (số nhà 111, tổ 6)	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (số nhà 026 Trung tâm mua sắm nội thất Hưng Tín, tổ 10)	800	7
52	Phố Trường Chinh	Giao cắt với phố Quách Văn Rạng (tổ 31)	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (tổ 31)	647	13,5
53	Phố Nguyễn Chánh	Giao cắt với đường F5 (tổ 31)	Giao cắt đường F2 (dự kiến đặt tên phố Trường Chinh, tổ 31)	790	7,5
54	Phố Thế Lữ	Giao cắt với đường F2 (dự kiến đặt tên đặt tên phố Trường Chinh, tổ 31)	Giao cắt với đường K6 (tổ 31)	250	10,5
55	Phố Bắc Tà	Giao cắt với đường N14 (phố Đặng Thai Mai, tổ 21)	Giao cắt với đường Võ Nguyên Giáp (tổ 25)	245	9
56	Phố Lê Văn Lương	Giao cắt với phố Nguyễn Thăng Bình (tổ 25)	Giao cắt đường N27 (tổ 21)	700	6
57	Phố Xuân Thủy	Giao cắt với phố An Lạc (Khu nhà văn hóa, tổ 25)	Giao cắt với đường N27 (tổ 25)	438	6
58	Phố Vũ Quỳnh	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (tổ 24)	Giao cắt với đường Võ Nguyên Giáp (tổ 24)	201	9
59	Phố Bích Đào	Giao cắt với đường T1 (dự kiến đặt tên phố Vũ Quỳnh, tổ 24)	Giao cắt với phố An Lạc (tổ 24)	373	10,5
60	Phố Bích Đào 1	Giao cắt với đường T7 (dự kiến đặt tên phố Bích Đào, tổ 24)	Giao cắt với đường T8 (dự kiến đặt tên phố Đỗ Quyên, tổ 24)	102	6
61	Phố Bích Đào 2	Giao cắt với đường T7 (dự kiến đặt tên phố Bích Đào, tổ 24)	Giao cắt với đường T8 (dự kiến đặt tên phố Đỗ Quyên, tổ 24)	156	6
62	Phố Đỗ Quyên	Giao cắt với đường T1 (dự kiến đặt tên phố Vũ Quỳnh, tổ 24)	Giao cắt với phố Bùi Đức Minh (tổ 23)	291	10,5
63	Phố Ban Mai	Giao cắt với đường T7 (dự kiến đặt tên phố Bích Đào, tổ 24)	Giao cắt với phố Bùi Đức Minh (tổ 24)	308	10,5
64	Phố Hoàng Lan	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (tổ 24)	Giao cắt với phố Bùi Đức Minh (tổ 24)	278	6

**Phường Nam Cường**



65	Phố Cốc Sa	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (Viện kiểm Sát tỉnh, tổ 6)	Giao cắt với đường D3 (Trần Phú, đối diện Cửa hàng xăng dầu Hoàng Liên, tổ 6)	560	15
66	Phố Lùng Thành	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (tổ 5)	Giao cắt với đường D3 (Trần Phú, số nhà 891, tổ 5)	555	15
67	Phố Mỏ Sinh	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (Công ty Viettel, tổ 13)	Giao cắt với đường D3 (Trần Phú, tổ 13)	470	17
68	Phố 30 Tháng 4	Giao cắt với đường Trần Kim Chiến (Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Lào Cai, tổ 15)	Giao cắt với phố Chiềng On (Trung tâm huấn luyện và Thi đấu TDTT tỉnh, tổ 15)	1.680	20
69	Phố Tùng Tung	Giao cắt với đường D3 (Trần Phú, tổ 12)	Đường D3 (Trần Phú tại Cầu Tùng Tung, tổ 14)	750	9
70	Phố Võ Thị Thắng	Giao cắt với phố Ý Lan (tổ 2)	Giao cắt đường Lê Thanh (tổ 2)	322,6	5
71	Phố Đinh Đức Thiện	Giao cắt với phố Lùng Thành (tổ 5)	Trụ sở khối 6 (tổ 5)	347	9,2
<b>Phường Bình Minh</b>					
72	Phố Chiềng On	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (Trung tâm huấn luyện và Thi đấu TDTD tỉnh, tổ 2)	Giao cắt với đường Võ Nguyên Giáp (Bệnh viện đa khoa tỉnh, tổ 7)	1.850	15
<b>Phường Pom Hán</b>					
73	Phố Hoàng Sào	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (đối diện đường vào Chùa Cam Lộ, tổ 4)	Giao cắt với đường Hoàng Quốc Việt (số nhà 497, tổ 21)	1.180	12
74	Phố Cầu Gò	Giao cắt với đường Hoàng Quốc Việt, tại Chi nhánh khai thác 1 Công ty Apatit (tổ 17)	Giao cắt với phố Nguyễn Đình Thi (tổ 16)	875	6
75	Phố Võ Văn Tần	Nhà thi đấu Công ty Apatit (tổ 5)	Giao cắt với phố Tân Tiên (số nhà 072, tổ 6)	284	6
76	Phố Hà Đặc	Giao cắt với đường Hoàng Quốc Việt (số nhà 948, tổ 17)	Ngã ba Cầu Gò (số nhà 065, tổ 12)	422	6

77	Phố Tô Vũ	Giao cắt với đường Hoàng Quốc Việt (số nhà 980, tổ 17)	Đội Phòng cháy chữa cháy & PNCH (tổ 17)	55	6
78	Phố Hoàng Đức Chử	Giao cắt với đường Hoàng Quốc Việt (số nhà 1018, tổ 17)	Nhà hàng Sao Phương Bắc (tổ 11)	310	6
79	Phố Giàn Than	Giao cắt với phố Hoàng Sào (số nhà 151, tổ 2)	Giao cắt với đường Hoàng Quốc Việt tại Cây xăng Apatit (tổ 1)	500	3,5
80	Phố Lưu Quang Vũ	Giao cắt với phố Nguyễn Duy Trinh (số nhà 042, tổ 19)	Giao cắt với phố Trần Hữu Tước (số nhà 069, tổ 19)	120	6
81	Phố Xuân Quỳnh	Giao cắt với phố Nguyễn Duy Trinh (số nhà 003, tổ 19)	Giao cắt với phố Trần Hữu Tước (số nhà 068, tổ 19)	60	5
82	Phố Lê Đức Thọ	Giao cắt với Đại lộ Trần Hưng Đạo (tổ 20)	Giao cắt với đường A22 (dự kiến đặt tên phố Đào Duy Kỳ, Khu đô thị Kosy, tổ 20)	430	33
83	Phố Võ Chí Công	Giao cắt với đường A7 (tổ 20)	Giao cắt với đường A6A (Khu đô thị Kosy, tổ 20)	1.160	33
84	Phố Lê Quang Đạo	Giao cắt với đường A7 (tổ 20)	Giao cắt với đường A6A (Khu đô thị Kosy, tổ 20)	1.130	12
85	Phố Hoàng Minh Giám	Giao cắt với đường A3 (dự kiến đặt tên phố Lê Quang Đạo, tổ 20)	Giao cắt với đường A6A (Khu đô thị Kosy, tổ 20)	1.010	13, 5
86	Phố Hà Huy Giáp	Giao cắt với đường A7 (tổ 20)	Giao cắt với đường A6A (Khu đô thị Kosy, tổ 20)	1.050	12
87	Phố Trần Văn Giàu	Giao cắt với đường A7 (tổ 20)	Giao cắt với đường A11 (Khu đô thị Kosy, tổ 20)	935	17,5
88	Phố Đào Duy Kỳ	Ngã ba giao cắt với A7 (tổ 20)	Giao cắt với đường A11 (Khu đô thị Kosy, tổ 20)	925	22
<b>Xã Vạn Hòa</b>					
89	Phố Khánh Yên	Giao cắt với ngã 3 đường Nguyễn Huệ (Siêu thị 263, tổ 14, phường Lào Cai)	Giao cắt với phố Đinh Bộ Lĩnh (số nhà 978, thôn Hồng Hà, xã Vạn Hòa)	630	9

90	Phố Phạm Văn Xảo	Ngã ba giao cắt phố Phạm Văn Khả (số nhà 001, giáp đường bờ kè bờ sông Hồng, thôn Sơn Mãn 3)	Đường cắt ngang nối với Đinh Bộ Lĩnh với đường kè sông Hồng (số nhà 050, thôn Sơn Mãn 3)	585	6
91	Phố Lương Định Của	Giao cắt với phố Đinh Bộ Lĩnh (số nhà 002, Nhà Văn hóa Sơn Mãn 1, thôn Sơn Mãn 2)	Ngã năm (Khu nhà thờ, thôn Sơn Mãn 2)	485	6
92	Phố Hưng Thịnh	Giao cắt với phố Phạm Văn Khả (số nhà 001, thôn Hồng Hà)	Giao cắt với phố Khánh Yên (số nhà 032, thôn Hồng Hà)	200	5
93	Phố Hồng Giang	Giao cắt với phố Phạm Văn Khả (số nhà 010, thôn Hồng Giang)	Giao cắt với phố Phạm Văn Xảo (số nhà 047, thôn Hồng Giang)	220	6
94	Phố Hồng Sơn	Giao cắt với phố Khánh Yên (số nhà 002, thôn Hồng Sơn)	Giao cắt với phố Phạm Văn Xảo (số nhà 150, thôn Hồng Sơn)	250	6
95	Phố Bình Than	Giao cắt với phố Khánh Yên (số nhà 001, thôn Hồng Hà)	Giao cắt với phố Đinh Bộ Lĩnh (số nhà 014, thôn Hồng Hà)	75	6
<b>Xã Đồng Tuyển</b>					
96	Phố Củm Thượng	Ngã ba giao cắt với đường N1 (phía Bắc, Khu tái định cư, thôn Củm Thượng 1)	Ngã ba giao cắt với đường N1 (phía Nam, Khu tái định cư, thôn Củm Thượng 1)	746	6
97	Phố Lạc Việt	Ngã ba giao cắt với đường DT2 phía Bắc (dự kiến đặt tên phố Vạn Xuân, Khu tái định cư, thôn Củm Hạ 1)	Ngã ba giao cắt với đường DT2 phía Nam (dự kiến đặt tên phố Vạn Xuân, Khu tái định cư, thôn Củm Hạ 1)	510	9
98	Phố Vạn Xuân	Ngã ba giao cắt với đường DT1 (dự kiến đặt tên phố Lạc Việt, phía Bắc, thôn Củm Hạ 1)	Ngã ba giao cắt với đường DT1 (dự kiến đặt tên phố Lạc Việt, phía Nam, thôn Củm Hạ 1)	556	9
<b>Xã Cam Đường</b>					

99	Phố Suối Ngàn	Cầu Làng Nhón (đọc theo bờ suối, thôn Suối Ngàn)	Giao cắt với đường N7 (thôn Suối Ngàn)	800	6
100	Phố Văn Hiến	Giao cắt với đường D1 (thôn Suối Ngàn)	Giao cắt với đường D2 (dự kiến đặt tên phố Suối Ngàn, thôn Suối Ngàn)	600	5
101	Phố Liên Hợp	Giao cắt với đường D2 (dự kiến đặt tên phố Suối Ngàn, đối diện tiểu công viên, thôn Suối Ngàn)	Giao cắt với đường N7 (thôn Suối Ngàn)	500	5